

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP vụ Mùa năm 2021 trên địa bàn huyện

Thực hiện Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

UBND huyện xây dựng và ban hành Kế hoạch xây dựng các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP vụ Mùa năm 2021 với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng các mô hình sản xuất lúa gạo tập trung, quy mô lớn ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và bao tiêu sản phẩm. Tạo ra sản phẩm lúa gạo hàng hoá chất lượng cao cung cấp cho thị trường, tiến tới xây dựng thương hiệu lúa gạo chất lượng cao của huyện, qua đó nâng cao giá trị sản xuất, tăng thu nhập của người trồng lúa và lợi ích của người tiêu dùng; góp phần thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện đầu tư xây dựng 8 mô hình sản xuất lúa gạo theo tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP) gắn với liên kết bao tiêu sản phẩm trên địa bàn 8 xã với tổng diện tích 400 ha (mỗi xã xây dựng một mô hình sản xuất với diện tích 50 ha).

- Đào tạo, tập huấn được khoảng 1.600 cán bộ, nông dân tại các vùng sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP, giúp cán bộ làm tốt công tác quản lý, nông dân nắm vững được quy trình sản xuất lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP đảm bảo chất lượng an toàn đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Các vùng quy hoạch xây dựng mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP được thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật đồng bộ từ áp dụng lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa, chăm sóc, quản lý dịch hại tổng hợp thông qua việc hỗ trợ giống, vật tư và

tổ chức tập huấn kỹ thuật cho người nông dân sản xuất nắm được quy trình sản xuất, kỹ thuật canh tác hiệu quả, an toàn và bền vững

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xác định vùng quy hoạch sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP

- Lựa chọn những xã có diện tích đất 2 vụ lúa tập trung từ 200 ha trở lên; có truyền thống thâm canh lúa; nông dân có trình độ thâm canh khá; cấp uỷ, chính quyền có kinh nghiệm và có quyết tâm cao trong chỉ đạo điều hành sản xuất nông nghiệp.

- Vùng quy hoạch sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP phải phù hợp với quy hoạch của địa phương về phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất; xây dựng nông thôn mới; tổng thể phát triển sản xuất ngành nông nghiệp và các quy hoạch khác.

- Diện tích vùng sản xuất tập trung, liền vùng, đáp ứng yêu cầu về diện tích tối thiểu từ 50 ha trở lên, có điều kiện tưới, tiêu thuận lợi.

- Có năng suất lúa bình quân 3 năm gần nhất đạt từ 60 tạ/ha ở vụ Xuân và 55 tạ/ha ở vụ Mùa trở lên.

2. Tổ chức họp dân, triển khai xây dựng mô hình

- UBND các xã được UBND huyện lựa chọn xây dựng mô hình, tổ chức quy hoạch, lựa chọn xứ đồng, thông báo chủ trương xây dựng vùng sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP để các hộ được biết, lập danh sách các hộ tham gia mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Tổ chức họp các hộ dân trong vùng quy hoạch xây dựng mô hình, thông báo các nội dung, các bước thực hiện để nhân dân được biết, bàn bạc và tích cực tham gia thực hiện. Các nội dung cần thông tin để nhân dân được biết gồm:

+ Các hộ gia đình tham gia mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP của UBND huyện sẽ được hỗ trợ 50% kinh phí mua giống, 50% kinh phí mua phân bón, được tập huấn kỹ thuật, quy trình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP, sản phẩm sẽ được bao tiêu, thu mua toàn bộ sau khi thu hoạch.

+ Lập danh sách các hộ tham gia mô hình, xác định rõ diện tích mô hình; phối hợp với đơn vị tập huấn, chuyển giao kỹ thuật thống nhất thười gian, địa điểm tập huấn, chuyển giao kỹ thuật.

+ Phối hợp với đơn vị liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm thống nhất với bà con nông dân về giống lúa, phân bón đưa vào sản xuất; cử đại diện cho các hộ gia đình tham gia mô hình ký kết hợp đồng với đơn vị liên kết về việc cung ứng vật tư, bao tiêu sản phẩm (giá vật tư cung ứng, giá thu mua sản phẩm) và phương thức thanh toán.

+ Tổ chức làm đất, gieo cấy, thu hoạch lúa: UBND xã chỉ đạo Hợp tác xã tổ chức họp dân, thống nhất phương án cử đại diện (nên cử Hợp tác xã đứng đại diện) ký hợp đồng với các cá nhân làm đất, cấy máy và thu hoạch đồng loạt cho các hộ gia đình tham gia mô hình.

3. Xây dựng kế hoạch tổ chức liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm

Trên cơ sở thống nhất nội dung với các hộ dân tham gia mô hình, UBND các xã cùng với Hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm ký kết hợp đồng thực hiện việc liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm. Các nội dung cần thống nhất:

- *Chủng loại, số lượng vật tư cung ứng:* Căn cứ nhu cầu thu mua sản phẩm của đơn vị tham gia liên kết bao tiêu, UBND xã, Hợp tác xã cùng với bà con thống nhất giống lúa gieo cấy, khối lượng giống cần cung ứng, giá giống, thời điểm cung ứng giống; chủng loại phân bón, giá cả các loại phân cung ứng, số lượng phân bón cung ứng cho nông dân sản xuất, thời điểm cung ứng.

- *Xây dựng hợp đồng bao tiêu sản phẩm:* UBND xã cùng với Hợp tác xã đại diện cho các hộ dân đứng ra ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm lúa gạo. Thống nhất giá cả thu mua, sản lượng dự kiến thu mua.

- *Thống nhất về hình thức thanh toán:* Trên cơ sở ký hợp đồng cung ứng vật tư (giống, phân bón) và hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, Hợp tác xã đại diện cho các hộ tham gia mô hình thống nhất hình thức thanh toán với đơn vị tham gia liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm (có thể cho ứng trước vật tư, khấu trừ vào thu mua sản phẩm, hoặc có thể thanh toán kinh phí mua vật tư cho đơn vị liên kết trước).

4. Tập huấn, đào tạo kỹ thuật, chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP

- Tổ chức tập huấn cho 1.600 nông dân, cán bộ Hợp tác xã, cán bộ phụ trách tại 8 xã tham gia thực hiện mô hình về kỹ thuật gieo cấy, chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch lúa theo tiêu chuẩn VietGAP. Thời gian tổ chức tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho nông dân xong trước ngày 30/5/2021.

- Tổ chức ký hợp đồng đánh giá, chứng nhận vùng sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP.

5. Áp dụng thực hành quy trình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP

Đơn vị tập huấn, chuyên gia kỹ thuật phối hợp với UBND xã, Hợp tác xã, cán bộ phụ trách mô hình và đơn vị liên kết tổ chức sản xuất, bao tiêu sản phẩm thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn người sản xuất thực hành sản xuất lúa theo đúng quy trình sản xuất đã được tập huấn, chuyển giao. Hướng dẫn các hộ gia đình ghi chép hồ sơ sản xuất đầy đủ. Kiểm tra định kỳ, đánh giá chất lượng, trình độ của các hộ sản xuất, cấp giấy chứng nhận VietGAP cho các hộ sản xuất.

6. Tổ chức đánh giá mô hình

Tổ chức đánh giá chất lượng, năng suất và hiệu quả kinh tế của các mô hình liên kết sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP. Trên cơ sở đánh giá về hiệu quả của mô hình để làm căn cứ tiếp tục triển khai mở rộng vùng sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn các xã đang thực hiện và các xã khác trên địa bàn huyện.

III. DỰ KIẾN KINH PHÍ HỖ TRỢ XÂY DỰNG MÔ HÌNH

Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ kinh phí cho người trồng lúa để áp dụng giống mới, vật tư nông nghiệp vào sản xuất; hỗ trợ kinh phí tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ

thuật trong sản xuất lúa; hỗ trợ kinh phí xây dựng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tổng kinh phí hỗ trợ xây dựng mô hình: 3.600 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ kinh phí cho người trồng lúa để áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa

- Nội dung: Hỗ trợ 50% kinh phí mua giống, phân bón cho người trồng lúa.
- Mức hỗ trợ: 200 triệu đồng/mô hình.

Tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ 8 mô hình: 1.600 triệu đồng.

2. Hỗ trợ kinh phí tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP

a) Hỗ trợ tập huấn, chuyển giao, ứng dụng kỹ thuật vào sản xuất

- Nội dung: Hỗ trợ tập huấn, chuyển giao, ứng dụng công nghệ sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Mức hỗ trợ: 100 triệu/mô hình

Tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ 8 mô hình: 800 triệu đồng.

b) Hỗ trợ kinh phí lập hồ sơ chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP.

- Nội dung: Hỗ trợ một lần người sản xuất lúa 100% kinh phí chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP.

- Mức hỗ trợ: 100 triệu/01 mô hình.

Tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ 8 mô hình: 800 triệu đồng.

3. Hỗ trợ kinh phí liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ một lần chi phí tư vấn xây dựng liên kết: Chủ trì liên kết được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% chi phí tư vấn xây dựng liên kết, thời gian thực hiện liên kết trong 3 năm.

- Mức hỗ trợ: Dự kiến kinh phí hỗ trợ xây dựng liên kết bao tiêu sản phẩm lúa gạo cho 01 mô hình (50 ha) là 50 triệu đồng.

* Tổng kinh phí hỗ trợ xây dựng liên kết là 400 triệu đồng.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: 4 tháng (Từ tháng 6/2021 đến tháng 10/2021).

2. Địa điểm thực hiện: Tổ chức thực hiện tại 8 xã: Đồng Lợi, Nông Trường, Thái Hòa, Dân Lý, Dân Lực, Thọ Phú, An Nông, Xuân Lộc; Mỗi xã xây dựng một mô hình sản xuất lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP, quy mô mỗi mô hình là 50 ha.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính- Kế hoạch, các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả,

thực hiện hỗ trợ đảm bảo đúng chế độ, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định của pháp luật.

- Kiểm tra việc quy hoạch vùng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo của các xã đảm bảo yêu cầu về diện tích, điều kiện sản xuất. Tham mưu cho UBND huyện ra quyết định phê duyệt danh sách các xã thực hiện mô hình.

- Kiểm tra, giám sát việc xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP của các xã đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với Phòng Tài chính- Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện ban hành hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP theo đúng các quy định của pháp luật.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu báo cáo UBND huyện theo quy định.

2. Phòng Tài chính- Kế hoạch

Căn cứ vào nguồn kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2021, chủ trì, phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT, các xã tổ chức xây dựng mô hình và các đơn vị có liên quan thống nhất tham mưu, báo cáo UBND huyện bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật.

3. UBND các xã tham gia xây dựng mô hình

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị tập huấn chuyên giao kỹ thuật, đơn vị liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm khẩn trương xây dựng và triển khai kế hoạch xây dựng mô hình liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Đánh giá, lựa chọn vùng xây dựng mô hình sản xuất lúa đảm bảo yêu cầu về diện tích, thông báo các hộ dân biết và tham gia mô hình. Lập danh sách các hộ tham gia mô hình, báo cáo UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT).

- Tổ chức họp các hộ gia đình trong vùng quy hoạch xây dựng mô hình, thống nhất phương án triển khai mô hình. Thông báo đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ người sản xuất tham gia mô hình, các bước triển khai xây dựng mô hình.

- Ký hợp đồng nguyên tắc cung ứng giống, phân bón cho nông dân sản xuất, ký hợp đồng nguyên tắc tiêu thụ nông sản với các đơn vị liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm.

- Ký hợp đồng thuê đơn vị tập huấn, chuyên giao khoa học kỹ thuật cho nông dân. Phối hợp với đơn vị tập huấn, chuyên giao khoa học kỹ thuật tổ chức đầy đủ các lớp tập huấn cho các hộ sản xuất, tổ chức kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP cho học viên.

- Ký hợp đồng thuê kiểm định chất lượng và chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP cho vùng sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP Phối hợp với đơn vị kiểm nghiệm, đánh giá, chứng nhận VietGAP trong sản xuất lúa. Kiểm tra, giám sát việc thực hành sản xuất lúa theo đúng các tiêu chuẩn thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP).

- Chịu trách nhiệm thanh quyết toán đầy đủ các chính sách hỗ trợ cho người sản xuất, đảm bảo đúng đối tượng, đúng các quy định của pháp luật (*UBND huyện sẽ ban hành Hướng dẫn về việc thực hiện chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP*).

4. Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp

- Đại diện cho các hộ gia đình tham gia mô hình đứng ra hợp đồng thuê máy làm đất, máy thu hoạch lúa cho các hộ gia đình.

- Căn cứ vào hợp đồng nguyên tắc UBND xã ký với đơn vị liên kết cung ứng vật tư sản xuất, bao tiêu sản phẩm, Hợp tác xã ký hợp đồng kinh tế với các đơn vị liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản thực hiện việc cung ứng giống, phân bón cho các hộ gia đình, thu mua lúa gạo cho nông dân.

5. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn ký hợp đồng với cán bộ kỹ thuật của Trung tâm trong việc theo dõi, chỉ đạo mô hình bắt đầu từ khi tập huấn kiến thức cho các hộ sản xuất đến khi thu hoạch lúa. Hướng dẫn các hộ gia đình sản xuất thực hiện đúng các quy trình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP.

6. Đơn vị thực hiện công tác tập huấn, chuyển giao kỹ thuật, đánh giá, chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP

Thực hiện theo Hợp đồng đã ký kết với UBND các xã, tổ chức tập huấn, chuyển giao kỹ thuật sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP cho các hộ sản xuất; tổ chức kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP cho học viên.

Đánh giá, lập hồ sơ chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP cho các vùng sản xuất lúa của huyện đảm bảo đủ điều kiện, đúng theo các quy định của pháp luật.

7. Đơn vị tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

Thực hiện việc cung ứng giống, phân bón, thu mua sản phẩm cho các hộ sản xuất theo đúng hợp đồng đã ký kết, đảm bảo chất lượng, giá cả đối với giống, vật tư cung ứng; nông sản thu mua đảm bảo giá cả phù hợp với giá cả thị trường./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện (b/c);
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan (t/h);
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Phú Quốc

Biểu 01: Tổng hợp kinh phí hỗ trợ xây dựng các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP.

Stt	Nội dung đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Mức hỗ trợ (triệu đồng)	Tổng mức hỗ trợ (triệu đồng)
1	Chi phí hỗ trợ giống, vật tư	Mô hình	8	200	1.600
2	Chi phí tập huấn, chuyên gia kỹ thuật	Mô hình	8	100	800
3	Chi phí lập hồ sơ, chứng nhận vùng sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP	Mô hình	8	100	800
4	Chi phí hỗ trợ xây dựng liên kết sản xuất	Mô hình	8	50	400
	Tổng chi phí				3.600

